

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 20/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Quốc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Minh Ngọc.

2. Bà Phan Thị Thanh Dung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Thức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 06/12/2021, đối với bị cáo: Nguyễn Hữu T; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1994, tại: huyện T, tỉnh Q. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Họ và tên cha: Nguyễn Hữu K, sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Đinh Thị T, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 25/7/2021 có hành vi trộm cắp xe mô tô PCX màu đen BKS: 76D1-065.60 tại Thọ Nam, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi. Ngày 24/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tịnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS theo Quyết định KTVAS số 23/QĐ.

- Ngày 25/7/2021, có hành vi trộm cắp xe mô tô BKS: 76C1- 19039 tại phường Trương Quang Trọng, Tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và xe mô tô nhãn hiệu Jupiter BKS 54P3-3412. Ngày 24/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, theo Quyết định KTVAS số 130/CSĐT.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 26/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bị hại:*

Ông Lê Văn Đ; sinh năm 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, Quảng Nam.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Văn Đ; sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn An Hải Đông, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, Quảng Nam.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/7/2021, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô BKS: 54P3-3412, hiệu PCX màu đen do T trộm của người dân ở thôn Thọ Nam, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi vào đêm 25/7/2021 đi từ Quảng Ngãi ra Núi Thành để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, T tới tiệm sửa xe của Dương Văn L tại thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam bán xe này cho L với giá 3.500.000 đồng. Sau đó, T đi bộ về Quảng Ngãi. Cách tiệm sửa xe khoảng 100m, T phát hiện trên vỉa hè trước nhà ông Lê Văn Đ, sinh năm 1963, trú thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành một xe mô tô, BKS: 92N1-210.81, hiệu Sirius màu đen trắng, trên xe có cắm chìa khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T quan sát xung quanh không thấy người nên đi lại ngồi lên xe, bật khóa, đề nổ máy rồi chạy xe về hướng Quảng Ngãi. Do sợ bị phát hiện nên khi đi qua khu vực Dốc Sỏi, Quảng Ngãi một đoạn, T tính d xe xuống bẻ gãy biển số xe mô tô, ném xuống khu vực ruộng bên đường rồi tiếp tục lên xe chạy về nhà trọ tại Khu Công nghiệp Visip Quảng Ngãi.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-210.81 ra tới chốt kiểm dịch Quảng Ngãi -Quảng Nam thì bị Công an huyện Núi Thành bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 56/2021-KLGTS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 xe mô tô BKS: 92N1-21081, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius, màu sơn trắng - đen, số khung C6J0DY01980, số máy: 5C6J019871, đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại 9.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKS-NT ngày 16/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe mô tô hiệu Surius, màu sơn trắng - đen, số khung C6J0DY01980, số máy: 5C6J019871, đã qua sử dụng, qua điều tra xác định tài sản thuộc sở hữu của ông Lê Văn Đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại PCX màu đen, số khung 039821, số máy 2144710 và số tiền 2.900.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã chuyển giao vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tịnh để điều tra, xử lý trong một vụ án khác.

+ Đối với vật chứng là biển số xe mô tô 92N2-21081, theo lời khai của bị cáo, cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm tang vật nhưng không có kết quả.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Hữu T.

+ Đối với 01 giấy bán xe có chữ ký của Nguyễn Hữu Tính cần thiết lưu lại hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị HĐXX không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

Vào khoảng 13 giờ ngày 26/7/2021, tại thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Hữu T có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô BKS: 92N1-21081, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius, màu sơn trắng- đen, số khung C6J0DY01980, số máy: 5C6J019871 của ông Lê Văn Đ, giá trị tài sản chiếm đoạt 9.000.000 đồng.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với lời trình bày của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo: Nguyễn Hữu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là

nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại để chiếm đoạt tài sản, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thích đáng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vật chứng của vụ án còn lại gồm:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Hữu T.

+ Đối với 01 giấy bán xe có chữ ký của Nguyễn Hữu T cần thiết lưu lại hồ sơ vụ án.

[6] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 37 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Hữu T.

*(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 80 ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát huyện Núi Thành).*

+ Đối với 01 giấy bán xe có chữ ký của Nguyễn Hữu T cần thiết lưu lại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu T

phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

-Toà án tỉnh Quảng Nam;  
 -VKS huyện Núi Thành;  
 -THA dân sự h. Núi Thành;  
 -Bị cáo, người liên quan;  
 -Lưu HS;  
 -Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
 THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phan Văn Quốc**